

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 204/2017/HSST

Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thị Mai

2/ Ông Nguyễn Công Lý

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt- Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2017/HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Vương Đình B; Giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Phan Đăng Lưu, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Vương Đình K và bà Lăng Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02, (1) – Ngày 25/4/2013 Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, (2) – Ngày 03/12/2014 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 15/4/2017.

Người bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Đan T và bà Nguyễn Thị Ngọc H

Cùng trú tại: đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2/ Ông Hà Ngọc T và bà Phạm Thị H, cùng trú tại: đường số 53, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Vương Đình B bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố hành vi phạm tội như sau:

Với ý định đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, Vương Đình B đi bộ đến trước nhà số A đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp (do chị Nguyễn Thị Ngọc Đan T và chị Nguyễn Thị Ngọc H thuê để ở) phát hiện cửa ra vào tầng 2 không đóng, Bình trèo lên mái tôn nhà kế bên, bám vào lan can đột nhập nhà số A. Khi vào trong nhà, B thấy mọi người trong nhà đang ngủ, bên cạnh chị T và chị H có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 nên B lén lút lấy trộm. Khi B đi ra thì va vào cửa tạo tiếng động, chị H phát hiện thấy B nên truy hô, B nhảy xuống lầu thoát thì bị mọi người trong dãy nhà trọ đuổi theo đến trước nhà số B Lê Văn Thọ, phường 9, quận Gò Vấp thì bắt giữ được Bính giao cho Công an phường 9 lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 93/KL ngày 21/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND quận Gò Vấp kết luận: Giá trị 02 chiếc điện thoại, hàng chính hãng, đã qua sử dụng, theo giá trị thị trường ngày 15/4/2017 là 25.334.000 đồng, cụ thể như sau: điện thoại Iphone 7 là 16.167.000 đồng, điện thoại Iphone 6 plus là 9.167.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Thanh và chị Hà.

Quá trình điều tra B khai nhận còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác vào lúc 02 giờ 30 phút cùng ngày 15/4/2017 tại nhà số C đường số 53, phường 14, quận Gò Vấp do anh Hà Ngọc T làm chủ. Tài sản B trộm cắp được bao gồm: 01 điện thoại hiệu Samsung, 01 điện thoại hiệu Oppo, 01 máy tính xách tay hiệu HP và số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó B tiếp tục đột nhập vào nhà số A đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp để trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL ngày 03/5/2017 và số: 127/KL ngày 29/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND quận Gò Vấp kết luận: Giá trị 02 chiếc điện thoại, hàng chính hãng, đã qua sử dụng theo giá trị thị trường ngày 15/4/2017 là 2.836.000 đồng, cụ thể như sau: điện thoại Samsung A710 là 1.749.000 đồng, điện thoại Oppo là 1.087.000 đồng; Máy tính xách tay hiệu HP 9470m Trung Quốc, đã qua sử dụng, theo giá trị thị trường ngày 15/4/2017 là 5.100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh T. Riêng số tiền 1.000.000 đồng B đã tiêu sài hết, anh T không yêu cầu B phải bồi thường.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng 01 điện thoại di động hiệu Vivo của B theo phiếu nhập kho số 457/PNK ngày 12/5/2017, đây là tài sản riêng của B không liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra Vương Đình B đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Tại bản cáo trạng số 192/Ctr-VKS ngày 01/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Vương Đình B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Vương Đình B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo;
- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vương Đình B đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Vương Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của những người bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra bất chấp cả việc trừng trị của pháp luật, bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên toà hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà hôm nay những người bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện những người này đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo đã trộm cắp của ông Hà Ngọc T, bị cáo đã tiêu xài hết, ông T không yêu cầu bị cáo trả lại. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp mà có nên buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng thu giữ:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vương Đình B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vương Đình B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 15/4/2017.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 457/PNK ngày 12/5/2017).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước;

Áp dụng Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không nộp lại số tiền nêu trên để sung quỹ Nhà nước thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Việc Thi hành án được thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Tường Linh